

Số: /BVRHM-DVTTBYT

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2024

V/v mời cung cấp thông tin báo giá

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam

Hiện tại, Bệnh viện Răng - Hàm - Mặt thành phố Đà Nẵng đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho dự toán mua sắm: Cung cấp dịch vụ làm răng giả phục hình trên implant, phục hình cố định, phục hình tháo lắp và chỉnh hình cho Bệnh viện Răng - Hàm - Mặt năm 2024-2025 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Răng - Hàm - Mặt thành phố Đà Nẵng.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Ông. Phạm Đình Huy, Nhân viên khoa Dược-VTTBYT

Số điện thoại: 0766.547.308; liên hệ vào giờ hành chính trừ các ngày thứ bảy, chủ nhật và ngày lễ.

Email: phamdinhhuy070895@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bảng báo giá vui lòng gửi về khoa Dược - VTTBYT, Bệnh viện Răng - Hàm - Mặt thành phố Đà Nẵng, địa chỉ: 118 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh Trung, Quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 04 tháng 03 năm 2024 đến trước 17h ngày 14 tháng 03 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 14 tháng 03 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục dịch vụ: Phụ lục 01 đính kèm. Các đơn vị điền đầy đủ thông tin theo Biểu mẫu báo giá - Phụ lục 02 đính kèm. **Lưu ý:** Báo giá ghi rõ thời gian, hiệu lực của báo giá.

2. Địa điểm cung cấp: Khoa Dược - VTTBYT, Bệnh viện Răng - Hàm - Mặt thành phố Đà Nẵng.

3. Thời gian thực hiện dịch vụ dự kiến: Tháng 07/2024.

4. Hồ sơ chào giá phải được bỏ vào phong bì, niêm phong kín, bên ngoài ghi rõ nội dung: "Báo giá dịch vụ làm răng giả phục hình trên implant, phục hình cố định, phục hình tháo lắp và chỉnh hình cho Bệnh viện Răng - Hàm - Mặt năm 2024".

5. Đơn vị chịu trách nhiệm về tính pháp lý của bảng chào giá và các Đơn vị chào giá đảm bảo độc lập, không liên quan với nhau. Bệnh viện chỉ xem xét, lựa chọn các đơn vị, công ty cung cấp gửi Báo giá đầy đủ các nội dung theo yêu cầu.

Rất mong nhận được sự hợp tác của Quý đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website BVRHM;
- Lưu: VT, DVTTBYT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quang Hải

nhungmt1-04/03/2024 14:39:45-nhungmt1-nhungmt1-nhungmt1

Phụ lục 1
DANH MỤC MỜI CHÀO GIÁ

(Đính kèm Thư mời chào giá số /BVRHM-DVTTBYT ngày tháng năm 2024)

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ tham khảo	Đơn vị tính	Số lượng/ Khối lượng
1	Tạo Chụp sứ Zirconia gắn bằng xê măng trên implant	<p>*Cấu tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sườn bằng vật liệu Zirconia: 01 - Sứ: 01 <p>*Vật liệu sườn sứ Zirconia:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phôi sứ Zirconia dạng đĩa, có màu trắng và màu ngà. - Chiều cao cả phôi sứ phù hợp cho nhiều dạng phục hình <p>* Vật liệu sứ phủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Vật liệu đắp sứ thẩm mỹ đồng bộ với vật liệu phôi sứ - Dây màu sắc theo hệ thống màu Vident <p>*Kích thước: theo yêu cầu của Bác sĩ phù hợp với kích thước, màu răng và vị trí răng của bệnh nhân.</p>	Cái	160
2	Tạo Chụp sứ hợp kim Titan gắn bằng xê măng trên implant	<p>* Cấu tạo: gồm Sườn và Sứ phủ</p> <p>* Thành phần: Sườn được làm bằng hợp kim titanium, Sứ phủ là vật liệu đắp sứ phù hợp với vật liệu sườn.</p> <p>*Kích thước: theo yêu cầu của Bác sĩ phù hợp với kích thước, màu răng và vị trí răng của Bệnh nhân.</p>	Cái	150

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ tham khảo	Đơn vị tính	Số lượng/ Khối lượng
3	Tạo Hàm giả tức thì cố định trên implant (Răng tháo lắp loại 2 tựa trên thanh ngang cố định)	* Cấu tạo: Gồm Nền hàm, Răng và thanh ngang * Thành phần: - Nền hàm: được làm từ nhựa - Răng: được làm từ nhựa cao cấp - Thanh ngang: Được làm từ titanium hoặc tương đương. * Kích thước: theo yêu cầu của Bác sĩ phù hợp với kích thước, màu răng và vị trí răng của Bệnh nhân.	Hàm	8
4	Tạo Khung sườn /Cầu Cr- Co từng cùi rời trên 8 trụ	* Cấu tạo: Khung sườn Cr-Co. Có từng cùi răng trên khung sườn. * Kích thước: theo yêu cầu của Bác sĩ phù hợp với kích thước, màu răng và vị trí răng của Bệnh nhân.	Hàm	2
5	Tạo Khung sườn/Cầu Hybride Cr-Co đúc	* Cấu tạo: Khung sườn Hybride Cr-Co. * Kích thước: theo yêu cầu của Bác sĩ phù hợp với kích thước, màu răng và vị trí răng của Bệnh nhân.	Hàm	5
6	Tạo Mỗi đơn vị sứ trên khung sườn/Cầu Hybride Cr-Co đúc	* Cấu tạo: Khung sườn Hybride Cr-Co. Sứ cầu/mão: Sứ Titan * Kích thước: theo yêu cầu của Bác sĩ phù hợp với kích thước, màu răng và vị trí răng của Bệnh nhân.	Cái	70

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ tham khảo	Đơn vị tính	Số lượng/ Khối lượng
7	Tạo Thanh Bar đúc Cr-Co+ Ép nhựa cao cấp (nhựa IvoBase Răng IvoClar hoặc tương đương)	<ul style="list-style-type: none"> * Cấu tạo: gồm Thanh bar, Nền hàm và răng * Thành phần: <ul style="list-style-type: none"> - Thanh bar đúc Cr-Co - Nền hàm: nhựa cao cấp - Răng: Nhựa cao cấp * Kích thước: theo yêu cầu của Bác sĩ phù hợp với kích thước, màu răng và vị trí răng của Bệnh nhân. 	Hàm	2
8	Tạo Chụp sứ Cercon gắn bằng xi măng trên implant (Sứ- Full Cercon ht/ Implant - Cement Retained)	<ul style="list-style-type: none"> *Cấu tạo: <ul style="list-style-type: none"> - Sườn bằng vật liệu Cercon: 01 - Sứ: 01 *Vật liệu sườn sứ Cercon: <ul style="list-style-type: none"> - Cercon dạng đĩa, có màu trắng và màu ngà. - Chiều cao cả phôi sứ phù hợp cho nhiều dạng phục hình * Vật liệu sứ phủ: <ul style="list-style-type: none"> -Vật liệu đắp sứ thẩm mỹ đồng bộ với vật liệu phôi sứ - Dây màu sắc theo hệ thống màu Vita với dây màu từ A1- D4 *Kích thước: theo yêu cầu của Bác sĩ phù hợp với kích thước, màu răng và vị trí răng của Bệnh nhân 	Cái	10

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ tham khảo	Đơn vị tính	Số lượng/ Khối lượng
9	Tạo Sứ kim loại thường	<ul style="list-style-type: none"> * Cấu tạo: gồm Sườn và sứ phủ * Thành phần: <ul style="list-style-type: none"> - Sườn: Kim loại thường - Sứ phủ: Vật liệu đắp sứ đồng bộ với vật liệu sườn. * Kích thước: theo yêu cầu của Bác sĩ phù hợp với kích thước, màu răng và vị trí răng của Bệnh nhân. 	Cái	340
10	Tạo Sứ Zirconia	<ul style="list-style-type: none"> *Cấu tạo: <ul style="list-style-type: none"> - Sườn bằng vật liệu Zirconia: 01 - Sứ: 01 *Vật liệu sườn sứ Zirconia: <ul style="list-style-type: none"> - Phôi sứ Zirconia dạng đĩa, có màu trắng và màu ngà. - Chiều cao cả phôi sứ phù hợp cho nhiều dạng phục hình * Vật liệu sứ phủ: <ul style="list-style-type: none"> -Vật liệu đắp sứ thẩm mỹ đồng bộ với vật liệu phôi sứ - Dây màu sắc theo hệ thống màu Vident *Kích thước: theo yêu cầu của Bác sĩ phù hợp với kích thước, màu răng và vị trí răng của Bệnh nhân. 	Cái	520

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ tham khảo	Đơn vị tính	Số lượng/ Khối lượng
11	Tạo Cùi giả toàn sứ Zirconia	* Vật liệu -Phôi sứ Zirconia dạng đĩa, có màu trắng và màu ngà -Chiều cao cả phôi sứ phù hợp cho nhiều dạng phục hình tương đương * Kích thước: theo yêu cầu của Bác sĩ phù hợp với kích thước, màu răng và vị trí răng của Bệnh nhân.	Cái	12
12	Tạo Sứ Titan	* Cấu tạo: - Sườn bằng hợp kim Titanium: 01 - Sứ: 01 * Kích thước: theo yêu cầu của Bác sĩ phù hợp với kích thước, màu răng và vị trí răng của Bệnh nhân.	Cái	700
13	Tạo Toàn sứ Cercon HT	*Cấu tạo: - Sườn bằng vật liệu Cercon: 01 - Sứ: 01 *Vật liệu sườn sứ Cercon: - Cercon dạng đĩa, có màu trắng và màu ngà. - Chiều cao cả phôi sứ phù hợp cho nhiều dạng phục hình * Vật liệu sứ phủ: -Vật liệu đắp sứ thẩm mỹ đồng bộ với vật liệu phôi sứ - Dây màu sắc theo hệ thống màu Vita với dãy màu từ A1- D4	Cái	88

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ tham khảo	Đơn vị tính	Số lượng/ Khối lượng
		*Kích thước: theo yêu cầu của Bác sĩ phù hợp với kích thước, màu răng và vị trí răng của Bệnh nhân.		
14	Tạo Răng tạm tức thì PMMA	* Chất liệu: Nhựa cứng, tính đàn hồi cao * Kích thước: theo yêu cầu của Bác sĩ phù hợp với kích thước, màu răng và vị trí răng của Bệnh nhân.	Cái	37
15	Tạo Hàm khung kim loại	*Chất liệu: Kim loại Wironit LA hoặc tương đương * Kích thước: Tùy theo kích thước hàm của bệnh nhân, lắp thiết kế lên hàm, phù hợp theo từng chỉ định của bác sĩ.	Cái	14
16	Tạo Răng giả tháo lắp loại 1	* Cấu tạo: gồm Nền hàm và Răng * Thành phần: - Nền hàm: nhựa - Răng: Nhựa Polymethyl Methacrylate hoặc tương đương * Kích thước: theo yêu cầu của Bác sĩ phù hợp với kích thước, màu răng và vị trí răng của Bệnh nhân.	Cái	315
17	Tạo Đệm hàm nhựa thường	Thành phần: *Bột: - Polymethacrylate de methyle - Peroxyde de benzoyl: 0,5 – 2% tạo gốc tự do	Cái	12

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ tham khảo	Đơn vị tính	Số lượng/ Khối lượng
		<ul style="list-style-type: none"> - Bột màu vô cơ hay hữu cơ - Bột tale để làm các hạt bột rời nhau *Lông: - Methacrylate de methyle - Chất chống oxy hóa: hydroquinone 0,006%. 		
18	Tạo Móc mềm	Nguyên vật liệu: nhựa Biosoft hoặc tương đương. Loại nhựa nấu có độ đàn hồi, chịu độ mài mòn.	Cái	12
19	Tạo Hàm giả tháo lắp bán phần nền nhựa dẻo	Nguyên vật liệu: Nhựa dẻo valplast/Kern hoặc tương đương. * Kích thước: Tùy theo kích thước hàm của bệnh nhân, lắp thiết kế lên hàm, phù hợp theo từng chỉ định của bác sĩ.	Hàm	48
20	Tạo Máng hở mặt nhai nhựa cứng	* Nguyên vật liệu: hỗn hợp nhựa nấu, màu hồng nhạt. - Đảm bảo chất lượng sử dụng và không ảnh hưởng đến sức khỏe bệnh nhân. * Kích thước: Tùy theo kích thước hàm của bệnh nhân, lắp thiết kế trên hàm, phù hợp theo từng chỉ định của bác sĩ	Hàm	20

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ tham khảo	Đơn vị tính	Số lượng/ Khối lượng
21	Tạo Máng tẩy nhựa mềm	<p>Nguyên vật liệu: hỗn hợp nhựa mềm (Plastic dùng trong trong y khoa).</p> <p>Độ dày: khoảng 2 - 6 mm</p> <p>Kích thước: Tùy theo kích thước hàm của bệnh nhân, lắp thiết kế trên hàm, phù hợp theo từng chỉ định của bác sĩ</p> <p>* Yêu cầu khi sử dụng: vừa khít với hình thể tất cả răng trên miệng của người bệnh, tạo cảm giác thoải mái, không vướng, không cộm, không gây tổn thương nướu và niêm mạc</p>	Cặp	19
22	Tạo Máng nhai	<p>* Chất liệu: Nhựa Silicone hoặc tương đương</p> <p>* Độ dày của máng: phụ thuộc vào chỉ định điều trị đối với mỗi tình trạng bệnh.</p> <p>* Kích thước: Tùy theo kích thước hàm của bệnh nhân, lắp thiết kế trên hàm, phù hợp theo từng chỉ định của bác sĩ</p> <p>* Yêu cầu khi sử dụng: vừa khít với hình thể tất cả răng trên miệng của người bệnh, tạo cảm giác thoải mái, không vướng, không cộm, không gây tổn thương nướu và niêm mạc miệng.</p>	Cái	56
23	Tạo Mão toàn kim loại (Full Kim Loại)	<p>* Cấu tạo: kim loại thường: 01</p> <p>* Kích thước: theo yêu cầu của Bác sĩ phù hợp với kích thước, màu răng và vị trí răng của bệnh nhân.</p>	cái	5

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ tham khảo	Đơn vị tính	Số lượng/ Khối lượng
24	Tạo Hàm nhựa dẻo toàn hàm (Ép Nhựa Dẻo Toàn Hàm)	Nguyên vật liệu: Nhựa dẻo valplast/Kern hoặc tương đương. * Kích thước: theo yêu cầu của Bác sĩ phù hợp với kích thước, màu răng và vị trí răng của bệnh nhân.	Hàm	47
25	Tạo Hàm/Máng/ Cung duy trì (Ép máng duy trì sau chỉnh nha)	Chất liệu: Nhựa silicone hoặc tương đương Độ dày của máng: phụ thuộc vào chỉ định điều trị đối với mỗi tình trạng bệnh Kích thước: Tùy theo kích thước hàm của bệnh nhân, lắp thiết kế trên hàm, phù hợp theo từng chỉ định của bác sĩ	Hàm	33
26	Tạo Hàm chỉnh cung môi cơ bản (móc Adam)	*Nguyên vật liệu bao gồm Nhựa và kẽm. Tùy theo kích thước hàm của bệnh nhân, có móc, lắp thiết kế trên hàm phù hợp theo từng chỉ định.	Hàm	44
27	Tạo Hàm chỉnh cung môi dài	*Nguyên vật liệu bao gồm Nhựa và kẽm. Tùy theo kích thước hàm của bệnh nhân, có móc, lắp thiết kế trên hàm phù hợp theo từng chỉ định.	Hàm	10
28	Tạo Máng duy trì dày 1.5mm	* Chất liệu: Nhựa silicone hoặc tương đương * Độ dày của máng: 1,5mm * Kích thước: Tùy theo kích thước hàm của bệnh nhân, lắp thiết kế trên hàm, phù hợp theo từng chỉ định của bác sĩ.	Hàm	9

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ tham khảo	Đơn vị tính	Số lượng/ Khối lượng
29	Quad Helix	Cấu tạo: Dây số 9 Kích thước: Theo yêu cầu Bác Sĩ, phù hợp vị trí răng của Bệnh nhân.	Hàm	13
30	Hàm nong nhanh kết hợp với Quai kéo Facemask	Cấu tạo: Ốc nong bằng kim loại Kích thước: Khoảng 8mm - 11mm theo chỉ định của Bác sĩ.	Hàm	15
31	Hàm Nong nhanh	Cấu tạo: Ốc nong bằng kim loại Kích thước: Khoảng 8mm - 11mm theo chỉ định của Bác sĩ.	Hàm	6
32	Twinblock ngược	Cấu tạo: Nhựa, nước và kềm (dây 27,28) Kích thước: Theo yêu cầu Bác sĩ, khớp cắn trên miệng làm phù hợp vị trí răng của Bệnh nhân.	Hàm	7
33	Monoblock	Cấu tạo: Bột Nhựa và nước Kích thước: Theo yêu cầu Bác sĩ, khớp cắn trên miệng làm phù hợp vị trí răng của Bệnh nhân.	Hàm	1

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ tham khảo	Đơn vị tính	Số lượng/ Khối lượng
34	Móc bi	Cấu tạo: Kẽm	Cái	12
35	Ốc Nong	Cấu tạo: Kim Loại Kích thước: Theo yêu cầu Bác sĩ loại loại ốc phù hợp cho Bệnh nhân.	Cái	12
36	Ốc rẻ quạt	Cấu tạo: Kim Loại Kích thước: Theo yêu cầu Bác sĩ loại ốc phù hợp cho Bệnh nhân.	Cái	5
37	Quai đeo Facemask	Cấu tạo: Dây kẽm 040 Kích thước: Theo yêu cầu Bác sĩ phù hợp cho Bệnh nhân.	Cái	12
38	Khối nhựa nâng khớp	Cấu tạo: Nhựa và nước * Chiều cao khối nâng khớp theo yêu cầu của Bác sĩ phù hợp với chỉ định điều trị bệnh nhân.	Cái	4

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ tham khảo	Đơn vị tính	Số lượng/ Khối lượng
39	Mặt phẳng nghiêng	Cấu tạo: Nhựa và nước Kích thước: Chính độ nghiêng cho phù hợp trên miệng bệnh nhân theo chỉ định của Bác sĩ.	Hàm	4
40	Hàn ống chỉnh nha	Cấu tạo: Kẽm hoặc tương đương * Phù hợp với chỉ định của bác sĩ.	Cái	8
41	Mặt phẳng nâng khớp	Cấu tạo: Nhựa và nước Kích thước: Nâng khớp trên miệng Bệnh nhân.	Hàm	2
42	Hàm chống nghiêng mềm	Nguyên vật liệu: hỗn hợp nhựa mềm (Plastic dùng trong trong y khoa) hoặc tương đương Độ dày: khoảng 2 - 6 mm Kích thước: Tùy theo kích thước hàm của bệnh nhân, lắp thiết kế trên hàm, phù hợp theo từng chỉ định của bác sĩ. * Yêu cầu khi sử dụng: vừa khít với hình thể tất cả răng trên miệng của người bệnh, tạo cảm giác thoải mái, không vướng, không cộm, không gây tổn thương nướu và niêm mạc miệng.	Hàm	2

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ tham khảo	Đơn vị tính	Số lượng/ Khối lượng
43	Cùi giả titan	* Cấu tạo: - Sườn bằng hợp kim Titanium: 01 * Kích thước: theo yêu cầu của Bác sĩ phù hợp với kích thước và vị trí răng của Bệnh nhân.	Cái	5
44	Cùi giả kim loại	* Cấu tạo: - Sườn bằng hợp kim kim loại thường * Kích thước: theo yêu cầu của Bác sĩ phù hợp với kích thước và vị trí răng của Bệnh nhân.	Cái	2
45	Vá hàm	Thành phần: *Bột: - Polymethacrylate de methyle - Peroxyde de benzoyle: 0,5 – 2% tạo gốc tự do - Bột màu vô cơ hay hữu cơ - Bột tale để làm các hạt bột rời nhau *Lỏng: - Methacrylate de methyle - Chất chống oxy hóa: hydroquinone 0,006%.	Hàm	7

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ tham khảo	Đơn vị tính	Số lượng/ Khối lượng
46	Lưới hàm	Lưới bằng thép không rỉ hoặc tương đương. Kích thước phù hợp hàm Bệnh nhân.	Cái	3
47	Ép nhựa cứng	Thành phần: *Bột: - Polymethacrylate de methyle - Peroxyde de benzoyle: 0,5 – 2% tạo gốc tự do - Bột màu vô cơ hay hữu cơ - Bột tale để làm các hạt bột rời nhau *Lông: - Methacrylate de methyle - Chất chống oxy hóa: hydroquinone 0,006%.	Cái	390
Tổng cộng: 47 khoản				

Phụ lục 2
MẪU BÁO GIÁ

(Đính kèm Thư mời chào giá số /BVRHM-DVTTBYT ngày tháng năm 2024)

[Thông tin công ty...]

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Răng - Hàm - Mặt thành phố Đà Nẵng

Trên cơ sở yêu cầu báo giá Bệnh viện Răng - Hàm - Mặt thành phố Đà Nẵng, Công tyhân hạnh gửi đến Quý Bệnh viện bảng báo giá cụ thể như sau:

1. Báo giá cho các dịch vụ

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng/Khối lượng	Đơn giá VAT (VND)	Thành tiền (VND)
1						
2						
...						

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 120 ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ...

3. Báo giá trên đã bao gồm thuế, lệ phí và tất cả các chi phí liên quan.

4. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo

quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

..., ngàytháng năm 2024

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp dịch vụ

(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

nhungmt1-04/03/2024 14:39:45-nhungmt1-nhungmt1